

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 14- 5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Moong Công Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lô Quốc Toàn và ông Cựt Hòa Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn S Ng**. Tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày 24 tháng 5 năm 1982. Tại huyện Q H , tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: xóm 4, xã Th S , huyện A S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ Ng, sinh năm 1954 và bà Thái Thị X, sinh năm 1958; Vợ Bùi Thị Hồng L, sinh năm 1982 và 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không có .

Nguyễn S Ng, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2019 cho đến nay (Có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Tất Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14 tháng 12 năm 2019, Nguyễn S Ng thuê taxi của hãng taxi Lạc Hồng do anh Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1989; trú tại thôn 5, xã Thạch Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An điều khiển đi từ huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An

đến huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Sau khi liên lạc trao đổi với một người đàn ông tên H (Không rõ lai lịch) trên đường đi đến chợ Tam Thái thuộc xã Tam Thái, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn S Ng xuống xe rồi gặp và đưa cho một người đàn ông lạ mặt (Không rõ lai lịch) số tiền 22.000.000 đồng. Đến khoảng 02 tiếng sau, người đàn ông tên Hùng gọi điện thoại cho Nguyễn S Ng và nói: “Đến biển báo giao thông ở khu vực sạt lở thuộc bản Lau nhận hàng”. Sau đó Nguyễn S Ng nói với Nguyễn Tất Đông chở Nguyễn đến khu vực sạt lở thuộc bản Lau, xã Thạch Giám, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, khi đi đến cột biển báo giao thông ở khu vực sạt lở thuộc bản Lau, Nguyễn S Ng nói với anh Nguyễn Tất Đ dừng xe rồi một mình đi bộ đến cột biển báo giao thông thì nhìn thấy 05 gói Hồng phiến (04 gói được gói bằng bao potylen màu xanh và 01 gói được gói bằng bao potylen màu hồng) Ng cầm lấy 05 gói Hồng phiến cất giấu trong người rồi đi bộ đến chỗ anh Đ đang đứng đợi và nói anh Đ chở về nhà. Đến 01 giờ 00 phút ngày 15/12/2019, khi anh Nguyễn Tất Đ điều khiển xe taxi chở Nguyễn S Ng về đến bản Tam Bông, xã Tam Quang, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì Nguyễn S Ng bị công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ trong túi quần áo khoác trước ngực bên trái của Nguyễn 04 gói được gói bằng bao potylen màu xanh và 01 gói được gói bằng bao potylen màu hồng. Nguyễn S Ng khai nhận số viên nén màu hồng là hồng phiến của Ng mua về để sử dụng, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số: 04/KL-PC09(MT) ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Năm mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Nguyễn S Ng gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine); Số viên nén màu hồng (05 gói) thu giữ của Nguyễn S Ng có tổng khối lượng là 78g (*Bảy mươi tám gam*).

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn S Ng, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn S Ng mức án từ 10 năm đến 11 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tương Dương, Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng đúng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn S Ng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 01 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2019 tại bản Tam Bông, xã Tam Quang, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn S Ng đã có hành vi tàng trữ trái phép 78 gam ma túy (Methamphetamine) mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã thực hiện cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy đặc biệt là Methamphetamine là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bản thân bị cáo là người có công trong công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm ở khu vực biên giới được Đoàn biên phòng Mỹ Lý thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An ghi nhận. Bị cáo có chú ruột Nguyễn Sỹ M, Nguyễn Sỹ D và bố vợ Bùi Đức L là những người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương các loại nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như lời đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Tất Đ là người lái xe taxi chở Nguyễn S Ng trong quá trình Nguyễn đi mua ma túy. Do anh Đ không biết việc Nguyễn S Ng đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông tên H và người đàn ông đã nhận tiền mua ma túy từ bị cáo, do không xác định được lai lịch của hai người này nên cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của kiểm sát viên là hoàn toàn phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là ma túy và vỏ giấy niêm phong cũ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn S Ng, phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn S Ng **10 (Mười)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 36 lập ngày 27/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/5/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Moong Công Hải

- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.